

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**6 tháng đầu năm 2024**

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh;

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ TÀI SẢN KOJI
- Địa chỉ trụ sở chính: 20-22-24 Đông Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 024.39970803
- Email: info@kpf.com.vn
- Vốn điều lệ: 608.672.410.000 đồng
- Mã chứng khoán: KPF
- Mô hình quản trị công ty:  
Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và có Ủy ban kiểm toán & Quản trị rủi ro trực thuộc Hội đồng quản trị
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản) như sau:

| Stt | Số Nghị quyết          | Ngày       | Nội dung  |
|-----|------------------------|------------|---|
| 1   | 2606/2024/KPF/NQ-ĐHĐCĐ | 26/06/2024 | <ol style="list-style-type: none"><li>Thông qua Báo cáo số 01/2024/KPF/BC-HĐQT/ĐHĐCĐTN ngày 18/05/2024 của Hội đồng quản trị về quản trị - kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch năm 2024.</li><li>Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán theo Tờ trình số 1805/2024/KPF/TTr-HĐQT/ĐHĐCĐTN ngày 18/05/2024 của Hội đồng quản trị.</li></ol> |

|  |  |  |   |
|--|--|--|---|
|  |  |  | <p>3. Thông qua danh sách Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2024 theo Tờ trình số 1805/2024/KPF/TTr-HĐQT/ĐHĐCĐ TN ngày 18/05/2024 của Hội đồng quản trị. Ủy quyền cho HĐQT làm việc và lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên.</p> <p>4. Thông qua Phương án hủy bỏ phương án phát hành thêm cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ theo tờ trình số 03/2023/KPF/TT-HĐQT ngày 07/08/2023 và ủy quyền HĐQT triển khai thực hiện.</p> <p>5. Thông qua Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 theo Tờ trình số 1805/2024/KPF/TTr-HĐQT/ĐHĐCĐ TN ngày 18/05/2024 của Hội đồng quản trị và Thông qua việc bầu cử bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028</p> <p>6. Thông qua Phương án thay đổi địa chỉ trụ sở chính, địa chỉ đăng ký kinh doanh theo Tờ trình số 1805/2024/KPF/TTr-HĐQT/ĐHĐCĐ TN ngày 18/05/2024 của Hội đồng quản trị.</p> <p>7. Thông qua phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (Esop)</p> <p>8. Thông qua việc ủy quyền cho hội đồng quản trị quyết định một số vấn đề thuộc thẩm quyền của đại hội đồng cổ đông theo Tờ trình số</p> |
|--|--|--|---|

|  |  |  |  |
|--|--|--|--|
|  |  |  | 1805/2024/KPF/TTr-HĐQT/ĐHĐCĐ<br>TN ngày 18/05/2024 của Hội đồng<br>quản trị. |
|--|--|--|--|

## II. Hội đồng quản trị

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

| STT | Thành viên HĐQT       | Chức vụ                                     | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập |                 |
|-----|-----------------------|---|--|-----------------|
|     |                       |   | Ngày bổ nhiệm  | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Ông Lê Như Phong      | Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện pháp luật | 26/06/2024   |                 |
| 2   | Ông Võ Thái Phong     | TV HĐQT độc lập                             | 26/06/2024   |                 |
| 3   | Ông Nguyễn Phi Long   | TV HĐQT                                     | 26/06/2024   |                 |
| 4   | Ông Nguyễn Khánh Toàn | Chủ tịch HĐQT kiêm Người đại diện pháp luật | 08/08/2023   | 26/06/2024      |
| 5   | Ông Nguyễn Quang Huy  | TV HĐQT                                     | 25/04/2023   | 26/06/2024      |
| 6   | Ông Nguyễn Trung Kiên | TV HĐQT độc lập                             | 25/04/2023   | 26/06/2024      |

### 2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

| STT | Thành viên HĐQT       | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp    |
|-----|-----------------------|--------------------------|-------------------|----------------------------|
| 1   | Ông Nguyễn Khánh Toàn | 1/1                      | 100%              | Miễn nhiệm ngày 26/06/2024 |
| 2   | Ông Nguyễn Trung Kiên | 1/1                      | 100%              | Miễn nhiệm ngày 26/06/2024 |
| 3   | Ông Nguyễn Quang Huy  | 1/1                      | 100%              | Miễn nhiệm ngày 26/06/2024 |
| 4   | Ông Lê Như Phong      | 3/3                      | 100%              | ĐHĐCĐ bầu ngày 26/06/2024  |



|   |                     |     |      |                              |
|---|---------------------|-----|------|------------------------------|
| 5 | Ông Võ Thái Phong   | 3/3 | 100% | DHĐCĐ bầu ngày<br>26/06/2024 |
| 6 | Ông Nguyễn Phi Long | 3/3 | 100% | DHĐCĐ bầu ngày<br>26/06/2024 |

**2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Điều Hành**

Việc giám sát các hoạt động của Ban Điều Hành được HĐQT thực hiện thông qua các cuộc họp với Ban Điều Hành. Ngoài ra, HĐQT thông qua Thành viên HĐQT độc lập giám sát hoạt động của Ban Điều Hành trên ba khía cạnh: Tình hình tài chính, tính tuân thủ và quản lý rủi ro.

**a. Giám sát và kiểm soát chiến lược**

- Giám sát và hỗ trợ Ban Điều Hành trong công tác xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2024 trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Giám sát Ban Điều Hành trong việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT tuân thủ theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và theo quy định của pháp luật
- Duy trì chế độ báo cáo định kỳ của Ban Điều Hành cho HĐQT về tình hình kinh doanh và điều hành Công ty.
- Duy trì chế độ báo cáo đột xuất và kịp thời chỉ đạo đối với các vấn đề bất thường xảy ra trong hoạt động hàng ngày của Công ty.

**b. Kiểm soát, công bố thông tin và đảm bảo tính minh bạch**

- Công tác lập Báo cáo tài chính Quý
- Công tác soạn thảo Báo cáo thường niên 2023.
- Đề xuất thông qua các báo cáo tài chính, báo cáo quản lý, báo cáo kiểm toán, báo cáo kiểm toán vốn, báo cáo quản trị công ty.
- Xây dựng cơ chế kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.
- Đảm bảo tính rõ ràng, minh bạch và tuân theo quy định của Điều lệ Công ty, pháp luật về việc thực hiện công bố thông tin.

**c. Đảm bảo quyền lợi của các cổ đông**

- Giám sát và hỗ trợ Ban Điều Hành trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024.
- Giám sát Ban Điều Hành trong công tác triển khai các hoạt động kinh doanh theo kế hoạch năm 2024 đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.
- Kịp thời công bố các thông tin quan trọng để đảm bảo quyền lợi cao nhất của các cổ đông.
- Luôn có các chính sách quan tâm và đối xử bình đẳng giữa các cổ đông, nhóm cổ đông.

**3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có (không thành lập Tiểu ban)**

**4. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị**



| Stt | Số Nghị quyết           | Ngày       | Nội dung   | Tỷ lệ thông qua |
|-----|-------------------------|------------|--|-----------------|
| 1   | 01/2024/KPF/NQ-HĐQT     | 10/04/2024 | Gia hạn thời gian và Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 | 100%            |
| 2   | 2606/2024/KPF/NQ-HĐQT   | 26/06/2024 | Bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028                                   | 100%            |
| 3   | 2606-2/2024/KPF/NQ-HĐQT | 26/06/2024 | Thay đổi Đại diện pháp luật  | 100%            |
| 4   | 0207/2024/KPF/CBTT      | 02/07/2024 | Thay đổi cơ cấu nhân sự Ủy ban kiểm toán & Quản trị rủi ro             | 100%            |

### III. Ủy ban Kiểm toán và Quản trị rủi ro (Báo cáo 6 tháng năm 2024)

#### 1. Thông tin về thành viên UBKT&QTRR

| Stt | Thành viên UBKT&QTRR  | Chức vụ                | Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên UBKT&QTRR |                 | Trình độ chuyên môn             |
|-----|-----------------------|------------------------|---|-----------------|---------------------------------|
|     |                       |                        | Ngày bổ nhiệm                                   | Ngày miễn nhiệm |                                 |
| 1   | Ông Nguyễn Trung Kiên | Chủ tịch UBKT & QTRR   |   | 26/06/2024      | Cử nhân Xây dựng và công nghiệp |
| 2   | Ông Nguyễn Quang Huy  | Thành viên UBKT & QTRR |   | 26/06/2024      | Cử nhân Kinh tế                 |
| 3   | Ông Võ Thái Phong     | Chủ tịch UBKT & QTRR   | 26/06/2024                                      |                 | Cử nhân Kế toán-Kiểm toán       |
| 4   | Ông Nguyễn Phi Long   | Thành viên UBKT & QTRR | 26/06/2024                                      |                 | Cử nhân Quản trị kinh doanh     |

## 2. Cuộc họp của UBKT&QTRR

| STT | Thành viên UBKT&QTRR  | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|-----------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1   | Ông Nguyễn Trung Kiên | 01                  | 100%              | 100%             |                         |
| 2   | Ông Nguyễn Quang Huy  | 01                  | 100%              | 100%             |                         |
| 3   | Ông Võ Thái Phong     | 01                  | 100%              | 100%             |                         |
| 4   | Ông Nguyễn Phi Long   | 01                  | 100%              | 100%             |                         |

## 3. Hoạt động chính của UBKT&QTRR

- Đánh giá một cách độc lập về sự phù hợp và tuân thủ các chính sách pháp luật, Điều lệ Công ty, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;
- Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ trực thuộc Tổng Giám đốc nhằm hoàn thiện hệ thống này;
- Đánh giá việc tuân thủ chính sách và quy trình nội bộ;
- Tham mưu thiết lập các chính sách và quy trình nội bộ;
- Đánh giá việc tuân thủ các quy định pháp luật, kiểm soát các biện pháp đảm bảo an toàn tài sản;
- Đánh giá kiểm toán nội bộ thông qua thông tin tài chính và quá trình kinh doanh;
- Đánh giá quy trình xác định, đánh giá và quản lý rủi ro kinh doanh;
- Đánh giá hiệu quả của các hoạt động;
- Đánh giá việc tuân thủ các cam kết trong hợp đồng;
- Thực hiện kiểm soát hệ thống công nghệ thông tin;
- Điều tra các vi phạm trong nội bộ Công ty;
- Thực hiện kiểm toán nội bộ Công ty và các công ty con;
- Lập báo cáo kiểm toán, kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm trình Hội đồng quản trị phê duyệt và thực hiện hoạt động kiểm toán nội bộ theo kế hoạch được phê duyệt;
- Kiểm toán đột xuất, tư vấn theo yêu cầu của Hội đồng quản trị;
- Tư vấn cho Công ty trong việc lựa chọn, kiểm soát sử dụng dịch vụ kiểm toán độc lập; duy trì việc trao đổi thường xuyên với tổ chức kiểm toán độc lập nhằm đảm bảo hợp tác có hiệu quả;
- Thực hiện nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và yêu cầu của Hội đồng quản trị.



#### 4. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT&QTRR và HĐQT

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, báo cáo kịp thời các hoạt động của UBKT, các vấn đề phát hiện và kiến nghị liên quan của UBKT.
- Đề xuất tham mưu cho HĐQT về việc thiết lập định hướng chiến lược, mục tiêu kinh doanh của Công ty và các chính sách quản lý rủi ro, các giải pháp xử lý rủi ro phát sinh trong hoạt động của Công ty.
- UBKT đã xem xét và trình phê duyệt HĐQT ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ, Quy chế hoạt động của UBKT&QTRR

#### 5. Sự phối hợp hoạt động giữa UBKT&QTRR với hoạt động của Ban Điều Hành và các cán bộ quản lý khác

- Tham gia nhiều cuộc họp với Ban Điều hành để đóng góp ý kiến cho việc thiết lập, đánh giá thực hiện mục tiêu và kế hoạch hoạt động của Công ty.
- Góp ý cho Ban Điều hành về công tác quản lý rủi ro, hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ theo thông lệ tốt của quốc tế, quy định của pháp luật và quy định của Công ty.
- Kiểm tra, xem xét và đánh giá sự đầy đủ, hiệu quả và hiệu lực của hệ thống kiểm soát nội bộ trực thuộc Ban Điều hành nhằm hoàn thiện hệ thống này;
- Tham mưu với Ban Điều hành thiết lập các chính sách và quy trình nội bộ;
- UBKT&QTRR đã được Ban Điều Hành tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tại Công ty theo quy định. Ban Điều Hành và các cán bộ quản lý đã cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu liên quan đầy đủ, rõ ràng theo yêu cầu của UBKT&QTRR.

#### 6. Hoạt động khác của UBKT&QTRR: Không

#### IV. Ban Điều Hành

| Stt | Thành viên Ban Điều Hành   | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn            | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Điều Hành |                 |
|-----|--|---------------------|--------------------------------|--|-----------------|
|     |  |                     |                                | Ngày bổ nhiệm                                      | Ngày miễn nhiệm |
| 1   | Bà Lê Thị Mộng Đào – Tổng giám đốc   | 08/02/1981          | Cử nhân tài chính              | 12/12/2023   |                 |
| 2   | Ông Triệu Văn Hợi – Phó Tổng giám đốc  | 07/07/1982          | Cử nhân quản trị kinh doanh    | 26/06/2023   |                 |
| 3   | Ông Tô Tiến Đạt – Người được ủy quyền CBTT, Người phụ trách quản trị Công ty | 19/12/1992          | Thạc sỹ quản lý dự án xây dựng | 12/12/2023   |                 |



|   |   |                |                                   |            |  |
|---|---|----------------|-----------------------------------|------------|--|
| 4 | Bà Nguyễn Thị Thùy –<br>Người phụ trách Kế toán | 19/01/<br>1982 | Thạc sỹ tài<br>chính ngân<br>hàng | 21/11/2023 |  |
|---|---|----------------|-----------------------------------|------------|--|

V. Kế toán trưởng – Người phụ trách Kế toán

| Họ và tên          | Ngày tháng<br>năm sinh | Trình độ chuyên môn<br>nghề nghiệp | Ngày bổ nhiệm/ miễn<br>nhiệm |                    |
|--------------------|------------------------|------------------------------------|------------------------------|--------------------|
|                    |                        |                                    | Ngày bổ<br>nhiệm             | Ngày miễn<br>nhiệm |
| Nguyễn Thị<br>Thùy | 19/01/1982             | Thạc sỹ tài chính ngân<br>hàng     | 21/11/2023                   |                    |

VI. Đào tạo về quản trị công ty: Không có

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

- Danh sách về người có liên quan của Công ty  
(Theo Phụ lục 1 đính kèm)
- Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với Cổ đông lớn, Người nội bộ, Người có liên quan của Người nội bộ

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết HĐQT thông qua | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch (VNĐ) | Ghi chú |
|-----|---------------------|-----------------------------------|------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|------------------------------|--|---------|
| 1   |                     |                                   |                                    |                                       |                                 |                              |  |         |
| 2   |                     |                                   |                                    |                                       |                                 |                              |  |         |

3. Giao dịch giữa Người nội bộ Công ty, Người có liên quan của Người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác

- Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc (Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không
- Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà Người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc (Giám đốc) điều hành: Không

- c. Các giao dịch khác của Công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc) và người quản lý khác: Không

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (Theo Phụ lục 2 đính kèm)
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

| Stt | Người thực hiện giao dịch   | Quan hệ với người nội bộ                                | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |        | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |           | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|-----------------------------|---|---------------------------|--------|----------------------------|-----------|--|
|     |                             |   | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ  | Số cổ phiếu (cổ phiếu)     | Tỷ lệ (%) |  |
| 1   | Ông Nguyễn Khánh Toàn       | Chủ tịch HĐQT   | 260.000                   | 0,42%  | 0                          | 0         | Bán  |
| 2   | Công ty Cổ phần PAC Quốc tế | Doanh nghiệp sở hữu 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết | 13.551.550                | 22,26% | 13.272.840                 | 21,81%    | Bán  |

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:**

Nơi nhận:  
- Như trên.  
- Lưu.

TM. CTCP ĐẦU TƯ TÀI SẢN KOJI  
ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



**Phụ lục 1**  
**Danh sách về người có liên quan của Công ty**

| STT      | Tên tổ chức/cá nhân      | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty     | Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do                                    | Mối quan hệ liên quan với Công ty |
|----------|--------------------------|---------------------------------|-------------------------|--------------------------------|---------------------------------------|---|---|--|-----------------------------------|
| <b>A</b> | <b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b> |                                 |                         |                                |                                       |   |   |  |                                   |
| 1        | Lê Như Phong             |                                 | Chủ tịch HĐQT           | [Redacted]                     | [Redacted]                            | 26/06/2024                              |   | ĐHĐCĐ bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 | Người nội bộ                      |
| 2        | Võ Thái Phong            |                                 | Thành viên HĐQT Độc lập | [Redacted]                     | [Redacted]                            | 26/06/2024                              |   | ĐHĐCĐ bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 | Người nội bộ                      |





|  |                 |  |                    |  |  |            |  |  |              |
|--|-----------------|--|--------------------|--|--|------------|--|--|--------------|
| 3  | Nguyễn Phi Long |  | Thành viên HĐQT    |  |  | 26/06/2024 |  | ĐHĐCĐ bầu tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 | Người nội bộ |
| <b>B ỦY BAN KIỂM TOÁN VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO (UBKT &amp; QTRR)</b> |                 |  |                    |  |  |            |  |  |              |
| 1  | Võ Thái Phong   |  | Chủ tịch UBKT&QTRR |  |  | 26/06/2024 |  | Bổ nhiệm                                 | Người nội bộ |
| 2  | Nguyễn Phi Long |  | TV UBKT&QTRR       |  |  | 26/06/2024 |  | Bổ nhiệm                                 | Người nội bộ |

| C |                    | BAN ĐIỀU HÀNH |  |  |  |            |  |          |              |
|---|--------------------|---------------|--|--|--|------------|--|----------|--------------|
| 1 | Bà Lê Thị Mộng Đào |               | Tổng Giám đốc  |  |  | 12/12/2023 |  | Bổ nhiệm | Người nội bộ |
| 2 | Ông Triệu Văn Hoi  |               | Phó Tổng Giám đốc  |  |  | 26/06/2023 |  | Bổ nhiệm | Người nội bộ |
| 3 | Ông Tô Tiến Đạt    |               | Người được ủy quyền CBTT, Người phụ trách quản trị Công ty |  |  | 12/12/2023 |  | Bổ nhiệm | Người nội bộ |
| 4 | Bà Nguyễn Thị Thủy |               | Người phụ trách Kế toán                                    |  |  | 21/11/2023 |  | Bổ nhiệm | Người nội bộ |





|          |                                |  |  |  |  |            |  |  |  |
|----------|--------------------------------|--|--|--|--|------------|--|--|--|
|          |                                |  |  |  |  |            |  |  |  |
| <b>D</b> | <b>TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN</b>    |  |  |  |  |            |  |  |  |
| 1        | Công ty Cổ phần<br>PAC Quốc tế |  |  |  |  | 17/01/2023 |  |  | Tổ chức có<br>liên quan,<br>sở hữu hơn<br>10% số cổ<br>phiếu có<br>quyền biểu<br>quyết |



**Phụ lục 2**  
**Danh sách Người nội bộ và Người có liên quan của Người nội bộ**

| STT      | Họ tên  | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại Công ty | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp  | Địa chỉ liên hệ   | Số cổ phiếu u sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%) | Ghi chú  |
|----------|---|---------------------------------|---------------------|--|---|------------------------------|-----------------------------------|--|
| <b>A</b> | <b>HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, ỦY BAN KIỂM TOÁN VÀ QUẢN TRỊ RỦI RO</b> |                                 |                     |  |   |                              |                                   |  |
| 1        | Lê Như Phong  |                                 | Chủ tịch HĐQT       |  |  | 0                            | 0                                 | ĐHĐCĐ bầu làm TVHĐQT ngày 26/06/2024; HĐQT bầu làm Chủ tịch HĐQT ngày 26/06/2024 |
| <i>a</i> | <i>Tổ chức: Không có</i>                                      |                                 |                     |  |   |                              |                                   |  |
| <i>b</i> | <i>Cá nhân</i>  |                                 |                     |  |   |                              |                                   |  |

|      |                    |  |  |  |  |   |   |         |
|------|--------------------|--|--|--|--|---|---|---------|
| 1.01 | Lê Trọng Kim       |  |  |  |  | 0 | 0 | Bố đẻ   |
| 1.02 | Khổng Thị Bưởi     |  |  |  |  | 0 | 0 | Mẹ đẻ   |
| 1.03 | Lê Thị Minh Quế    |  |  |  |  | 0 | 0 | Em ruột |
| 1.04 | Hà Thị Minh Phương |  |  |  |  | 0 | 0 | Vợ      |
| 1.05 | Lê Minh Hà         |  |  |  |  |   |   | Con gái |

|          |                          |  |  |  |  |   |   |          |
|----------|--------------------------|--|--|--|--|---|---|----------|
|          |                          |  |  |  |  | 0 | 0 |          |
| 1.06     | Lê Đức Anh               |  |  |  |   | 0 | 0 | Con trai |
| 1.07     | Lê Đức Mạnh              |  |  |  |   | 0 | 0 | Con trai |
| 2        | Võ Thái Phong            |  | TV HĐQT độc lập<br>Chủ tịch<br>UBKT&QTRR |  |  | 0 | 0 |          |
| <i>a</i> | <i>Tổ chức: Không có</i> |  |  |  |  |   |   |          |
| <i>b</i> | <i>Cá nhân</i>           |  |  |  |  |   |   |          |
| 2.01     | Nguyễn Thị Hiền          |  |  |  |  | 0 | 0 | Mẹ       |



|      |                   |  |                                    |  |  |   |   |                            |
|------|-------------------|--|------------------------------------|--|--|---|---|----------------------------|
| 2.02 | Võ Thái Sơn       |  |                                    |  |  | 0 | 0 | Anh                        |
| 2.03 | Trần Thị Bảo Châu |  |                                    |  |  | 0 | 0 | Vợ                         |
| 2.04 | Võ Thái Tri Tâm   |  |                                    |  |  | 0 | 0 | Con                        |
| 2.05 | Võ Thuần Thanh    |  |                                    |  |  | 0 | 0 | Con                        |
| 3    | Nguyễn Phi Long   |  | TV HĐQT<br>Thành viên<br>UBKT&QTRR |  |  | 0 | 0 | ĐHĐCĐ<br>bầu làm<br>TVHĐQT |

|          |                          |  |  |  |  |   |   |   |
|----------|--------------------------|--|--|--|--|---|---|---|
|          |                          |  |  |  |  |   |   | ngày<br>26/06/2024;<br>HĐQT bầu<br>làm Thành<br>viên HĐQT<br>ngày<br>26/06/2024 |
| <b>a</b> | <b>Tổ chức: Không có</b> |  |  |  |  |   |   |   |
| <b>b</b> | <b>Cá nhân</b>           |  |  |  |  |   |   |   |
| 3.01     | Nguyễn Kỳ Lân            |  |  |  |  | 0 | 0 | Bố đẻ   |
| 3.02     | Chu Thị Nho              |  |  |  |  | 0 | 0 | Mẹ đẻ   |
| 3.03     | Nguyễn Phi Hưng          |  |  |  |  | 0 | 0 | Anh   |

|          |                          |  |               |  |  |   |   |         |
|----------|--------------------------|--|---------------|--|--|---|---|---------|
| 3.04     | Nguyễn Thị Khánh<br>Linh |  |               |  |  | 0 | 0 | Em gái  |
| 3.05     | Nguyễn Thị Nga           |  |               |  |  | 0 | 0 | Vợ      |
| 3.06     | Nguyễn Bảo Ngọc          |  |               |  |  | 0 | 0 | Con gái |
| 3.07     | Nguyễn Ngọc Bảo<br>Trâm  |  |               |  |  | 0 | 0 | Con gái |
| <b>B</b> | <b>BAN ĐIỀU HÀNH</b>     |  |               |  |  |   |   |         |
| 4        | Lê Thị Mộng Đào          |  | Tổng Giám đốc |  |  | 0 | 0 |         |

|      |                    |  |                   |  |  |   |   |       |
|------|--------------------|--|-------------------|--|--|---|---|-------|
|      |                    |  |                   |  |  |   |   |       |
| 4.01 | Lê Nhi             |  |                   |  |  | 0 | 0 | Bố đẻ |
| 4.02 | Nguyễn Thị Nhưõng  |  |                   |  |  | 0 | 0 | Mẹ đẻ |
| 4.03 | Huỳnh Lê Bảo Giang |  |                   |  |  | 0 | 0 | Con   |
| 4.04 | Huỳnh Lê Tuệ Mãn   |  |                   |  |  | 0 | 0 | Con   |
| 5    | Triệu Văn Hợi      |  | Phó Tổng Giám đốc |  |  | 0 | 0 |       |
| a    | Tổ chức: Không có  |  |                   |  |  |   |   |       |
| b    | Cá nhân            |  |                   |  |  |   |   |       |



|      |                |  |  |  |  |   |   |          |
|------|----------------|--|--|--|--|---|---|----------|
| 5.01 | Đinh Thị Hà    |  |  |  |  | 0 | 0 | Vợ       |
| 5.02 | Triệu Đức Vinh |  |  |  |  | 0 | 0 | Con trai |
| 5.03 | Triệu Đức Hùng |  |  |  |  | 0 | 0 | Con trai |
| 5.04 | Nông Thị Thanh |  |  |  |  | 0 | 0 | Mẹ ruột  |
| 5.05 | Triệu Thị Long |  |  |  |  | 0 | 0 | Chị gái  |
| 5.06 | Triệu Thị Dậu  |  |  |  |  | 0 | 0 | Em gái   |

|      |                 |  |                            |  |  |   |   |          |
|------|-----------------|--|----------------------------|--|--|---|---|----------|
| 5.07 | Đinh Thị Trang  |  |                            |  |  | 0 | 0 | Em vợ    |
| 6    | Nguyễn Thị Thủy |  | Người phụ<br>trách Kế toán |  |  | 0 | 0 |          |
| 6.01 | Nguyễn Văn Tân  |  |                            |  |  | 0 | 0 | Bố đẻ    |
| 6.02 | Nguyễn Thị Cúc  |  |                            |  |  | 0 | 0 | Mẹ đẻ    |
| 6.03 | Nguyễn Thị Tươi |  |                            |  |  | 0 | 0 | Chị ruột |

|      |                 |  |   |  |  |   |   |          |
|------|-----------------|--|---|--|--|---|---|----------|
|      |                 |  |   |  |  |   |   |          |
| 6.04 | Nguyễn Văn Tốt  |  |   |  |  | 0 | 0 | Anh ruột |
| 6.05 | Nguyễn Thị Ngân |  |   |  |  | 0 | 0 | Em ruột  |
| 7    | Tô Tiến Đạt     |  | Người phụ<br>trách quản trị<br>Công ty -<br>Người được ủy<br>quyền CBTT |  |  | 0 | 0 |          |
| 7.01 | Nguyễn Khánh Ly |  |   |  |  | 0 | 0 | Vợ       |

|      |               |  |  |  |  |   |   |          |
|------|---------------|--|--|--|--|---|---|----------|
|      |               |  |  |  |  |   |   |          |
| 7.02 | Tô Hồng Đăng  |  |  |  |  | 0 | 0 | Con      |
| 7.03 | Tô Hồng Quang |  |  |  |  | 0 | 0 | Con      |
| 7.04 | Tô Hồng Tiến  |  |  |  |  | 0 | 0 | Bố đẻ    |
| 7.05 | Nhâm Thị Hoa  |  |  |  |  | 0 | 0 | Mẹ đẻ    |
| 7.06 | Tô Minh Sơn   |  |  |  |  | 0 | 0 | Anh ruột |



|      |                   |  |  |  |  |   |   |         |
|------|-------------------|--|--|--|--|---|---|---------|
|      |                   |  |  |  |  |   |   |         |
| 7.07 | Vũ Thị Hằng       |  |  |  |  | 0 | 0 | Chị dâu |
| 7.08 | Nguyễn Đức Nghiêm |  |  |  |  | 0 | 0 | Bố vợ   |
| 7.09 | Tạ Thị Đào        |  |  |  |  | 0 | 0 | Mẹ vợ   |